

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán
ngân sách địa phương Quý IV năm 2023, tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 12 tháng 07 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 11 về dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2023, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 19 tháng 07 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023, tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 95/TTr-STC ngày 11 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý IV năm 2023, tỉnh Bình Phước (theo các biểu và phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, (Quê-17.01).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

THUYẾT MINH

**Tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý IV năm 2023,
tỉnh Bình Phước**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh)

A. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC: 12.263.051 triệu đồng, đạt 82% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 14% với cùng kỳ năm trước.

I. Thu nội địa: 10.901.055 triệu đồng, đạt 80% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 18% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước: 952.521 triệu đồng, đạt 89% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 21% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 494.138 triệu đồng, đạt 57% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 35% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu từ công thương nghiệp ngoài quốc doanh: 2.037.084 triệu đồng, đạt 110% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 20% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu thuế thu nhập cá nhân: 899.472 triệu đồng, đạt 82% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 40% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu thuế bảo vệ môi trường: 123.954 triệu đồng, đạt 59% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 17% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu lệ phí trước bạ: 357.787 triệu đồng, đạt 46% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 58% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu phí, lệ phí: 142.426 triệu đồng, đạt 98% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua, giảm 1% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 20.135 triệu đồng, đạt 201% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 64% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu tiền sử dụng đất: 1.350.406 triệu đồng, đạt 35% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 67% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu tiền thuê đất: 2.769.117 triệu đồng, đạt 119% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 97% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 103.442 triệu đồng, đạt 122% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 15% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu xổ số kiến thiết: 1.210.963 triệu đồng, đạt 110% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 26% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu khác ngân sách: 424.546 triệu đồng, đạt 139% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 30% so với cùng kỳ năm trước.

II. Thu từ Hải quan: 1.354.387 triệu đồng, đạt 111% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 30% so với cùng kỳ năm trước.

B. TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG: 14.303.340 triệu đồng, đạt 78% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 37% so với cùng kỳ năm trước.

I. Chi đầu tư phát triển (bao gồm chi quyết toán các công trình năm trước chuyển sang): 7.021.121 triệu đồng, đạt 139% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 9% so với cùng kỳ năm trước.

II. Chi thường xuyên: 7.028.695 triệu đồng, đạt 69% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 3% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

1. Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo dạy nghề: 2.933.269 triệu đồng, đạt 91% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 7% so với cùng kỳ năm trước.

2. Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 25.086 triệu đồng, đạt 100% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 124% so với cùng kỳ năm trước.

3. Chi sự nghiệp y tế: 632.493 triệu đồng, đạt 95% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 6% so với cùng kỳ năm trước

4. Chi sự nghiệp văn hóa: 80.521 triệu đồng, đạt 211% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 3% so với cùng kỳ năm trước.

5. Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình: 82.194 triệu đồng, đạt 72% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 10% so với cùng kỳ năm trước.

6. Chi sự nghiệp thể dục - thể thao: 71.406 triệu đồng, đạt 93% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 3% so với cùng kỳ năm trước.

7. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: 69.432 triệu đồng, đạt 74% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và tăng 2% so với cùng kỳ năm trước.

8. Chi sự nghiệp kinh tế: 713.559 triệu đồng, đạt 20% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 27% so với cùng kỳ năm trước.

9. Chi quản lý hành chính: 1.609.986 triệu đồng, đạt 128% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và bằng 100% so với cùng kỳ năm trước.

10. Chi đảm bảo xã hội: 290.773 triệu đồng, đạt 59% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua và giảm 28% so với cùng kỳ năm trước./.